

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN XUÂN LỘC  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **81/2023/HS-ST**  
Ngày: 24-4-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Trần Trường Phát.**

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà **Nguyễn Thị Thu.**

2. Bà **Huỳnh Thị Mỹ Trang.**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Đinh Thị Phương Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Kim Huệ** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1.** Nguyễn Đình T, sinh năm 1994, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1966; Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/11/2022. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

**2.** Phan Thái B, sinh năm 1986, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan H, sinh năm 1935 (chết) và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1948; Vợ: Đoàn Ngọc T2, sinh năm 1997 (chết); Có 02 người con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không;

**Nhân thân:**

- Tại Quyết định số 939/QĐ-UB ngày 28/4/2003, Ủy ban nhân dân huyện X quyết định đưa vào Trường G về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, thời gian chấp hành 24 tháng, chấp hành xong vào ngày 01/02/2005.

- Tại Quyết định số 2242/QĐ-ĐVCSCB ngày 02/10/2008, Ủy ban nhân dân huyện X quyết định đưa vào Trung tâm G1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời gian chấp hành 24 tháng, chấp hành xong vào ngày 10/6/2010.

- Tại Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 10/01/2013, Ủy ban nhân dân huyện X quyết định đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh giáo dục lao động xã hội tỉnh G1 về hành vi nhiều lần “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành 24 tháng, chấp hành xong vào 15/7/2014.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/11/2022 đến ngày 27/3/2023 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Thạch Hữu H1, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng)*

- *Người làm chứng:* Ông Bùi Văn T3, sinh năm 1958; Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ ngày 17/11/2022, qua công tác nắm tình hình, Công an xã X phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện X tiến hành kiểm tra tại nhà Phan Thái B, thuộc ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai phát hiện 03 đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gồm Nguyễn Đình T, Phan Thái B và Thạch Hữu H1. Qua kiểm tra, phát hiện tại vị trí dưới sàn nhà gần vị trí Nguyễn Đình T ngồi có 01 ống nhựa dài 4cm, bên trong có chất bột màu trắng, Nguyễn Đình T khai là H2; 01 gói nylon hàn kín hai đầu, kích thước 1,5x2cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, Nguyễn Đình T khai là ma túy tổng hợp; 01 chai nhựa có gắn ống nhựa; 01 tờ giấy bạc; 02 tờ tiền giấy mệnh giá 1000 đồng được cuộn tròn; 01 ống nhựa dài 4cm được cắt xéo 01 đầu; 01 chai nhựa có gắn ống nhựa; 01 quẹt gas; 01 cây kéo. Cơ quan Công an đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Đình T, Phan Thái B và niêm phong tang vật theo quy định.

Mở rộng điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đình T thuộc ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai phát hiện và thu giữ những đồ vật sau: Trên thùng loa bên phải hướng vào cửa phòng ngủ số 03 của Nguyễn Đình T có 01 chai sành nhãn hiệu Viet Royal, bên trong gồm: 01 gói nylon hàn kín, kích thước 4x4cm chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 gói nylon hàn kín, kích thước 01x3cm chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 gói nylon hàn kín, kích thước 03x4cm chứa các mảnh chất bột màu trắng; 07 đoạn ống hút, kích thước khoảng 02cm. Dưới giường ngủ có 01 ổ nhựa màu đỏ, bên trong có 01 gói nylon hàn kín, kích thước 02x3cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 nỏ thủy tinh; 01 ống hút nhựa dài khoảng 20cm; 01 kéo kim loại. Tại ghế gỗ góc phòng ngủ bên trái có 01 hộp giấy có chữ Solite bên trong có 01 gói nylon, hàn kín, kích thước 01x2cm chứa các hạt tinh thể màu trắng. Dưới giường ngủ có 01 dụng cụ sử dụng ma túy. Trên nền phòng ngủ có 01 cục sạc dự phòng, 01 dao lam bằng kim loại, 01 hộp quẹt gas. Số tiền 2.500.000 đồng. Nguyễn Đình T khai nhận tất cả các đồ vật được thu giữ trên là của Nguyễn

Đình T, các gói nylon có chứa tinh thể màu trắng và chất bột màu trắng được thu giữ trên là ma túy tổng hợp và H2.

Quá trình điều tra, xác định: Nguyễn Đình T, Phan Thái B và Thạch Hữu H1 đều là người nghiện ma túy loại H2 và ma túy tổng hợp. Ngày 14/11/2022, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên Nguyễn Đình T đón xe khách đi đến khu vực bến xe A, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch mua được 01 gói ma túy Heroin với số tiền 2.000.000 đồng và 01 gói ma túy tổng hợp với số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi có ma túy, Nguyễn Đình T cất giấu trong người rồi quay về nhà. Tại nhà, Nguyễn Đình T phân nhỏ số ma túy đã mua thành nhiều gói nhỏ cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Vào khoảng 11 giờ 15 phút ngày 17/11/2022, Thạch Hữu H1 đến nhà Phan Thái B chơi. Khoảng 15 phút sau thì Nguyễn Đình T mang theo 01 ống nhựa dài 4cm, bên trong chứa Heroin; 01 gói nylon hàn kín hai đầu, kích thước 1,5x2cm, bên trong ma túy tổng hợp đến nhà Phan Thái B để sử dụng. Khi đến, Nguyễn Đình T thấy có Phan Thái B và Thạch Hữu H1 nên ngồi nói chuyện, sau đó Nguyễn Đình T thấy tại vị trí Phan Thái B ngồi có dụng cụ sử dụng ma túy nên lấy ra 01 gói ma túy tổng hợp đưa cho Phan Thái B. Lúc này, Phan Thái B hiểu là Nguyễn Đình T muốn bỏ ma túy vào dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng nên Phan Thái B lấy gói ma túy tổng hợp Nguyễn Đình T vừa đưa đổ hết vào nỏ thủy tinh để Nguyễn Đình T, Phan Thái B và Thạch Hữu H1 cùng sử dụng. Quá trình sử dụng ma túy tổng hợp, Nguyễn Đình T còn sử dụng 01 tờ giấy bạc, 02 tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng được cuộn tròn dùng làm dụng cụ để sử dụng ma túy Heroin mang theo sẵn trong người. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì bị Công an xã X phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện X kiểm tra hành chính, thấy có lực lượng Công an vào kiểm tra Phan Thái B lấy ống thủy tinh ở dụng cụ sử dụng ma túy ném vào tường làm bể một phần. Công an xã X phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện X bắt quả tang đối với Nguyễn Đình T, Phan Thái B và niêm phong tang vật. Tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy đối với Nguyễn Đình T, Phan Thái B và Thạch Hữu H1 cho kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine và ma túy H2.

Mở rộng điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X tiến hành khám xét khẩn cấp tại phòng ngủ số 3 nhà của Nguyễn Đình T thuộc ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai thu giữ nhiều gói ma túy của Nguyễn Đình T cất giấu trong chai sành, nhãn hiệu “Viet royal trong thùng loa; trong vỏ nhựa màu đỏ, dưới giường ngủ; trong hộp giấy có chữ S tại ghế gỗ góc phòng ngủ bên trái, Nguyễn Đình T khai các gói nylon bị thu giữ có chứa ma túy của Nguyễn Đình T. Mục đích Nguyễn Đình T cất giấu là để sử dụng cho bản thân. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản khám xét và niêm phong tang vật như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 chai nhựa, nắp có gắn ống nhựa dạng ống hút nước, các mảnh ống thủy tinh bị bể, có chứa các tinh thể màu trắng thu giữ của Phan Thái B, được niêm phong kí hiệu M1;

- 01 tờ giấy bạc; 02 tờ tiền giấy mệnh giá 1000 đồng được cuộn tròn thu giữ của Nguyễn Đình T, được niêm phong kí hiệu M2;

- 01 ống nhựa dài 4cm, bên trong có chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình T, được niêm phong kí hiệu M3;

- 01 gói nylon hàn kín hai đầu, kích thước 1,5x2cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình T, được niêm phong kí hiệu M4;

- 01 quạt gas; 01 cây kéo dây là dụng cụ dùng vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thu giữ tại nhà của Phan Thái B.

- 01 gói nylon hàn kín, kích thước 03x4cm, bên trong chứa các chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình T, được niêm phong kí hiệu M5;

- 01 gói nylon hàn kín, kích thước 4x4cm; 01 gói nylon hàn kín, kích thước 01x3cm, bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình T, được niêm phong kí hiệu M6;

- 01 gói nylon hàn kín, kích thước 02x3cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình T, được niêm phong kí hiệu M7;

- 01 gói nylon, hàn kín, kích thước 01x2cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình T, được niêm phong kí hiệu M8;

- 07 đoạn ống hút, kích thước khoảng 02cm; 01 nỏ thủy tinh; 01 ống hút nhựa dài khoảng 20cm; 01 kéo kim loại; 01 dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cục sạc dự phòng, 01 dao lam bằng kim loại, 01 hộp quạt gas thu giữ của Nguyễn Đình T.

Tại Bản kết luận giám định số 2472/KL-KTHS ngày 25/11/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận:

Mẫu chất bên trong chai nhựa (kí hiệu mẫu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Mẫu dạng vết không xác định được khối lượng.

Mẫu chất dính trên tờ giấy bạc và 02 tờ tiền mệnh giá 1000 VNĐ (kí hiệu mẫu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine và H2 (Heroine). Mẫu dạng vết không xác định được khối lượng.

Mẫu chất bột màu trắng (kí hiệu mẫu M3) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine và H2 (Heroine). Khối lượng: 0,0533gam.

Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu mẫu M4) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Khối lượng: 0,2556gam.

Mẫu chất bột màu trắng (kí hiệu mẫu M5) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Heroin (Heroine). Khối lượng: 1,7091gam.

Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu mẫu M6) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Khối lượng: 1,1546gam.

Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu mẫu M7) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Khối lượng: 0,1100gam.

Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu mẫu M8) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Khối lượng: 0,1008gam.

Bản cáo trạng số 82/CT-VKSXL ngày 27 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Đình Trọng về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Phan Thái B về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 17/11/2022, tại nhà Phan Thái B thuộc ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nguyễn Đình T và Phan Thái B đã có hành vi tổ chức cho Thạch Hữu H1 sử dụng trái phép chất ma túy chung với Nguyễn Đình T và Phan Thái B. Tang vật thu giữ gồm: 01 ống nhựa dài 4cm, bên trong có chất bột màu trắng (kí hiệu M3), 01 gói nylon hàn kín hai đầu, kích thước 1,5x2cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M4). Kết quả giám định: Mẫu chất bột màu trắng (kí hiệu M3) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine và H2 (Heroine), khối lượng: 0,0533gam. Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M4) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng: 0,2556gam.

Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, Nguyễn Đình T và Phan Thái B cùng thực hiện hành vi phạm tội. Đối với Nguyễn Đình T là người khởi xướng việc sử dụng trái phép chất ma túy, cung cấp ma túy để Thạch Hữu H1 sử dụng trái phép chất ma túy; còn Phan Thái B cung cấp dụng cụ, giúp sức cho Nguyễn Đình T.

Ngoài ra, Nguyễn Đình T còn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy sử dụng cho bản thân gồm: 01 gói nylon hàn kín, kích thước 03x4cm, bên trong chứa các chất bột màu trắng (kí hiệu M5); 01 gói nylon hàn kín, kích thước 4x4cm; 01 gói nylon hàn kín, kích thước 01x3cm, bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng (kí hiệu M6); 01 gói nylon hàn kín, kích thước 02x3cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (kí hiệu M7); 01 gói nylon, hàn kín, kích thước 01x2cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (kí hiệu M8). Kết quả giám định: Mẫu chất bột màu trắng (kí hiệu M5) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Heroin (Heroine), khối lượng: 1,7091gam. Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M6) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng: 1,1546gam. Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M7) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng: 0,1100gam. Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M8) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng: 0,1008gam. Tổng khối lượng ma túy Nguyễn Đình T tàng trữ là 3,3834gam, loại Methamphetamine và H2 (Heroine).

Tài liệu chứng cứ thu thập hoàn toàn khách quan, đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và tội:

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Phan Thái B về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Đình T có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; bị cáo Phan Thái B bị bệnh viêm phế quản cấp, lao kháng thuốc, hiện đang uống thuốc điều trị được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội theo quy định.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Thái B từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong mẫu vật sau giám định số 2472/KL-KTHS ngày 25/11/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ; 01 quẹt gas; 01 cây kéo; 07 đoạn ống hút, kích thước khoảng 02cm; 01 nỏ thủy tinh; 01 ống hút nhựa dài khoảng 20cm; 01 kéo kim loại; 01 dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cục sặc dự phòng; 01 dao lam bằng kim loại; 01 hộp quẹt gas.

+ Tịch thu sung công 2 tờ tiền mệnh giá 1000 đồng.

Đối với anh Thạch Hữu H1 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, không có vai trò trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên hành vi của anh Thạch Hữu H1 không cấu thành tội phạm. Tuy nhiên, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh Thạch Hữu H1 đã vi phạm tại khoản 1, Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Thạch Hữu H1 là phù hợp.

Đối với nguồn gốc số ma túy mà các bị cáo Nguyễn Đình T và Phan Thái B dùng để tổ chức cho anh Thạch Hữu H1 sử dụng trái phép và bị cáo Nguyễn Đình T tàng trữ trái phép, bị cáo Nguyễn Đình T khai mua của một người thanh niên ở khu vực bến xe A, thành phố Hồ Chí Minh nên không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể do đó không có căn cứ để xử lý.

Các bị cáo Nguyễn Đình T và Phan Thái B tự bào chữa: các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với bản cáo trạng, ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc. Các bị cáo nhận thấy hành vi

của mình trái với quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

### *NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:*

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 17/11/2022, tại nhà bị cáo Phan Thái B thuộc ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Nguyễn Đình T đã có hành vi cung cấp ma túy và bị cáo Phan Thái B đã có hành vi giúp cho bị cáo Nguyễn Đình T tổ chức cho anh Thạch Hữu H1 sử dụng trái phép chất ma túy chung với các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Đình T và bị cáo Phan Thái B đã có hành vi cung cấp ma túy và dụng cụ để các bị cáo cùng anh Thạch Hữu H1 sử dụng trái phép tại nhà của bị cáo Phan Thái B. Do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Đình T và bị cáo Phan Thái B đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “đối với 02 người trở lên”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Đình T còn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 3,3834gam loại Methamphetamine và H2 để sử dụng cho bản thân. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Đình T đã phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự

Đối với anh Thạch Hữu H1 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với người thanh niên ở khu vực bến xe A, Thành phố Hồ Chí Minh bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Nguyễn Đình T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để đưa ra hình thức xử lý là phù hợp.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Các bị cáo biết được M và H2 là chất ma túy bị nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép, nhưng chỉ để thỏa mãn cơn nghiện các bị cáo đã có hành vi tổ chức cùng anh Thạch Hữu H1 sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của các

bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó bị cáo Nguyễn Đình T là người cung cấp ma túy, bị cáo Phan Thái B tham gia đồng phạm với vai trò giúp sức cho bị cáo Nguyễn Đình T, bị cáo là người cung cấp công cụ và pha chế để anh Thạch Hữu H1 cùng với các bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, quyết định mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đình T phải nghiêm khắc hơn bị cáo Phan Thái B.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Nguyễn Đình Trọng phạm t lần đầu; bị cáo Phan Thái B đang mắc bệnh lao, có con còn nhỏ. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng:

Đối với 01 phong bì đã được niêm phong mẫu vật sau giám định số 2472/KL-KTHS ngày 25/11/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ bên trong có chứa chất ma túy và các dụng cụ sử dụng ma túy; 01 quạt gas; 01 cây kéo; 07 đoạn ống hút, kích thước khoảng 02cm; 01 nổ thủy tinh; 01 ống hút nhựa dài khoảng 20cm; 01 kéo kim loại; 01 dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cục sạc dự phòng; 01 dao lam bằng kim loại và 01 hộp quạt gas là công cụ các bị cáo dùng để sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Trọng p các tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T **08** (T4) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và **02** (H3) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Nguyễn Đình T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **10** (M1) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2022.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phan Thái B phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo Phan Thái B **07** (B1) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/11/2022 đến ngày 27/3/2023.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (*Một*) phong bì đã được niêm phong số 2472/KL-KTHS ngày 25/11/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ; 01 (*Một*) quạt gas; 01 (*Một*) cây kéo; 07 (B) đoạn ống hút, kích thước khoảng 02cm; 01 (*Một*) nỏ thủy tinh; 01 (*Một*) ống hút nhựa dài khoảng 20cm; 01 (*Một*) kéo kim loại; 01 (*Một*) dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (*Một*) cục sặc dự phòng; 01 (*Một*) dao lam bằng kim loại và 01 (*Một*) hộp quạt gas, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/02/2023.

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: 02 (*Hai*) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, đựng trong phong bì đã được niêm phong số 2472/KL-KTHS ngày 25/11/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/02/2023.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Đình T và Phan Thái B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Đình T và bị cáo Phan Thái B được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Anh Thạch Hữu H1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Trần Trường Phát**